TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **46/**2021/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 19 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 128/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

- Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1974

Địa chỉ: 201A, ấp B, xã T, TP. M, Tiền Giang.

- Chị **Nguyễn Thị Hồng X**, sinh năm 1975

Địa chỉ: 201A, ấp B, xã T, TP. M, Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11/3/2021, anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị Hồng X đã thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị Hồng X đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị Hồng X có 3 con chung là Nguyễn Chí C, sinh ngày 30/10/1995 (đã trưởng thành), Nguyễn Chí N, sinh ngày 24/5/2003 và Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 30/10/2004. Anh D và chị X thống nhất giao cháu Nguyễn Chí N và cháu Nguyễn Thị Kim N cho anh D nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Chị X có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Lệ phí sơ thẩm: Anh D và chị X mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị Hồng X đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị Hồng X có 3 con chung là Nguyễn Chí C, sinh ngày 30/10/1995 (đã trưởng thành), Nguyễn Chí N, sinh ngày 24/5/2003 và Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 30/10/2004. Anh D và chị X thống nhất giao cháu Nguyễn Chí N và cháu Nguyễn Thị Kim N cho anh D nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Chị X có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh D và chị X mỗi người tự nguyện chịu là 150.000 đồng. Anh D và chị X mỗi người đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0004880 ngày 26/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. M, TG;
- Ủy ban nhân dân xã T, TP Mỹ Tho;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhật